

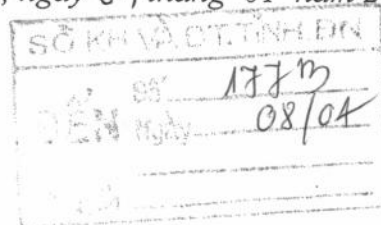
UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

Số: 37 /SCT-CN

V/v thông báo danh mục quy  
hoạch các cụm công nghiệp  
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 07 tháng 01 năm 2015



Kính gửi:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Xây dựng;
- Sở Kế hoạch – Đầu tư;
- UBND các huyện, Thị xã Long Khánh, TP. Biên Hòa.

Căn cứ văn bản số 9048/BCT-CNĐP ngày 16/9/2014 của Bộ Công Thương về việc thông báo danh mục quy hoạch các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai sau rà soát theo Chỉ thị 07/CT-TTg ngày 02/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông báo 11386/TB-UBND ngày 04/12/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai thông báo Kết luận của Đồng chí Trần Minh Phúc- Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai tại Buổi làm việc tổng kết, đánh giá 05 năm thực hiện Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế quản lý Cụm công nghiệp trên địa bàn Tỉnh.

Sở Công Thương Đồng Nai đề nghị Sở ngành, UBND các Huyện, thị xã Long Khánh và TP. Biên Hòa triển khai thực hiện các văn bản trên ( đính kèm: bản sao các văn bản trên ).

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng Kinh tế/Kinh tế-Hạ tầng địa phương;
- Lưu: VT, CN.

Tri 2015



CW

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **9048** /BCT-CNĐP

V/v thông báo danh mục quy hoạch các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai sau rà soát theo Chỉ thị số 07/CT-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2014

<b>CÔNG VĂN ĐẾN</b>	SỞ CÔNG THƯƠNG ĐỒNG NAI
	Số: 382
	Ngày: 22/9/2014
	Chuyên: .....
Lưu hồ sơ số: .....	

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Căn cứ công văn số 5949/VPCP-KTN ngày 05 tháng 8 năm 2013 của Văn phòng Chính phủ về kết quả rà soát quy hoạch cụm công nghiệp (CCN) và hồ sơ báo cáo rà soát quy hoạch CCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Công văn số 4644/UBND-CNN ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai), Bộ Công Thương thông báo danh mục quy hoạch các CCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai sau rà soát theo Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ như Phụ lục gửi kèm.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cấp, ngành, đơn vị liên quan trên địa bàn xây dựng kế hoạch, giải pháp tổ chức thực hiện Quy hoạch theo đúng quy định tại Quy chế quản lý CCN ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận: *u*

- Như trên;
- Bộ trưởng (đề b/c);
- Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai; ✓
- Lưu: VT, CNĐP (2).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



*Kim Thoạ*  
Hô Thị Kim Thoạ

**Phụ lục: Danh mục quy hoạch phát triển CCN giai đoạn 2013-2020 của tỉnh Đồng Nai**  
 (Kèm theo Công văn số **9048** /BCT-CNĐP ngày 16/19/2014 của Bộ Công Thương)

Đơn vị tính: ha

TT	Tên, địa điểm CCN	Kết quả rà soát	Phương án quy hoạch đến năm 2020		Ghi chú
			Giai đoạn 2011-2015	Giai đoạn 2016-2020	
(1)	(2)	(3)	(4)	(4)	(6)
<b>I</b>	<b>CCN tiếp tục được quy hoạch</b>	<b>1.346,80</b>	<b>649,71</b>	<b>1.346,80</b>	
1	CCN Góm Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa	54,83	54,83	54,83	
2	CCN VLXD Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom	49,65	49,65	49,65	
3	CCN A - Hồ Nai 3 Hưng Thuận, huyện Trảng Bom	40,00	40,00	40,00	= CCN trước
4	CCN Thiện Tâm - Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu	96,60	96,60	96,60	Xử lý theo TT 31
5	CCN Tân An, huyện Vĩnh Cửu	50,00	50,00	50,00	
6	CCN VLXD Tân An, huyện Vĩnh Cửu	50,00	50,00	50,00	
7	CCN Tam An, huyện Long Thành	49,90	49,90	49,90	
8	CCN Phú Thạnh - Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch	94,00	94,00	94,00	Xử lý theo TT 31
9	CCN Hưng Lộc, huyện Thống Nhất	41,86	41,86	41,86	
10	CCN Quang Trung, huyện Thống Nhất	79,87	79,87	79,87	Xử lý theo TT 31
11	CCN Phú Cường, huyện Định Quán	43,00	43,00	43,00	
12	CCN Phú Thạnh, huyện Tân Phú	30,00		30,00	
13	CCN Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc	19,04		19,04	
14	CCN Bàu Trâm, thị xã Long Khánh	29,70		29,70	
15	CCN Dốc 47, thành phố Biên Hòa	97,65		97,65	
16	CCN Thanh Bình, huyện Trảng Bom	48,75		48,75	
17	CCN Hưng Thịnh, huyện Trảng	35,00		35,00	
18	CCN An Viễn, huyện Trảng Bom	50,00		50,00	
19	CCN Trị An, huyện Vĩnh Cửu	48,80		48,80	
20	CCN Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu	54,80		54,80	

TT	Tên, địa điểm CCN	Kết quả rà soát	Phương án quy hoạch đến năm 2020		Ghi chú
			Giai đoạn 2011-2015	Giai đoạn 2016-2020	
(1)	(2)	(3)		(4)	(6)
21	CCN VLXD Phước Bình, huyện Long Thành	75,00		75,00	
22	CCN ô tô Đô Thành, huyện Long Thành	68,00		68,00	Thay thế bằng CCN Suối Cát 20,51
23	CCN Long Giao, huyện Cẩm Mỹ	57,35		57,35	
24	CCN Phú Vinh, huyện Định Quán	33,00		33,00	
25	CCN Phú Túc, huyện Định Quán	50		50	
<b>II</b>	<b>CCN dự kiến điều chỉnh quy hoạch</b>	<b>158,00</b>	<b>75,00</b>	<b>150,00</b>	
1	CCN Long Phước 1, huyện Long Thành	108,00		75,00	
2	CCN Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu	50,00	75,00	75,00	
<b>III</b>	<b>CCN dự kiến rút khỏi quy hoạch</b>	<b>618,80</b>			
1	Cụm công nghiệp Tam Phước 1, TP Biên Hòa	57,00			
2	CCN Bình Sơn, huyện Long Thành	57,00			
3	CCN Long Phước 2, huyện Long Thành	34,80			
4	CCN Bình An, huyện Long Thành	50,00			
5	CCN Gia Tân 1 và 2, huyện Thống Nhất	75,00			
6	CCN Gia Kiệm + Socklu 1, huyện Thống Nhất	75,00			
7	CCN Phú Trung, huyện Tân Phú	30,00			
8	CCN Phú Lộc, huyện Tân Phú	20,00			
9	CCN Phú Lập, huyện Tân Phú	20,00			
10	CCN Sông Thao, huyện Trảng Bom	50,00			
11	CCN Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ	50,00			
12	CCN Cọ Dầu 2, huyện Cẩm Mỹ	50,00			

TT	Tên, địa điểm CCN	Kết quả rà soát	Phương án quy hoạch đến năm 2020		Ghi chú
			Giai đoạn 2011-2015	Giai đoạn 2016-2020	
(1)	(2)	(3)		(4)	(6)
13	CCN Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu	50,00			
IV	CCN dự kiến bổ sung quy hoạch				
<b>Tổng</b>		<b>2.123,60</b>	<b>724,71</b>	<b>1.496,80</b>	

Tổng hợp quy hoạch CCN giai đoạn 2013-2020: 27 cụm công nghiệp với tổng diện tích 1.496,8 ha.

14 0 14

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5949/VPCP-KTN

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2014

V/v phê duyệt kết quả rà soát quy  
hoạch cụm công nghiệp của 26  
tỉnh/thành phố (đợt 2)

BỘ CÔNG THƯƠNG	
ĐẾN	Số: 1984
	Ngày: 6/8/2014
	Chuyên: .....
	Lưu hồ sơ số: .....

Kính gửi:

- Bộ Công Thương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Tuyên Quang, Lào Cai, Hà Nội, Hưng Yên, Thanh Hóa, Bắc Ninh, Nam Định, Quảng Bình, Quảng Trị, Quảng Ngãi, Ninh Thuận, Kon Tum, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng, Bà Rịa-Vũng Tàu, Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Tiền Giang, Bạc Liêu, Kiên Giang, Trà Vinh, Bến Tre, An Giang.

Xét đề nghị của Bộ Công Thương tại Tờ trình số 6502/TTr-BCT ngày 14 tháng 7 năm 2014 về việc phê duyệt kết quả rà soát quy hoạch cụm công nghiệp theo Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải có ý kiến như sau:

1. Phê duyệt kết quả rà soát và phương án quy hoạch cụm công nghiệp của 26 tỉnh, thành phố như đề xuất của Bộ Công Thương tại văn bản nêu trên; giao Bộ Công Thương thông báo chi tiết danh mục quy hoạch cụm công nghiệp đến các tỉnh, thành phố và tiếp tục theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra việc tổ chức thực hiện theo quy định.

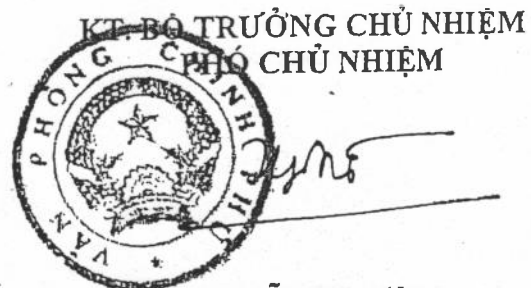
2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tiếp tục thực hiện quy hoạch, thành lập, mở rộng cụm công nghiệp theo đúng quy định tại Quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ, xử lý dứt điểm các cụm công nghiệp chậm triển khai, kém hiệu quả; có giải pháp tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật liên quan đến cụm công nghiệp đồng thời tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Yêu cầu Bộ Công Thương khẩn trương rà soát 23 tỉnh còn lại, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các cơ quan liên quan biết, thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTg CP, PTTg Hoàng Trung Hải;
- Các Bộ: KHĐT, TNMT, TC;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trợ lý TTg, Các Vụ: TH, KTTH, V. III; TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, KTN (3) TrT. 51



Nguyễn Hữu Vũ